

# GIẢI PHÁP HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

Hóa đơn điện tử là tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử về bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ, được khởi tạo, lập, gửi, nhận, lưu trữ và quản lý theo quy định tại Luật Giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## 1. Cơ sở Pháp Lý áp dụng hóa đơn điện tử:

- Hóa đơn được phát hành:
  - Có giá trị về mặt pháp lý như hóa đơn giấy.
  - Được Bộ Tài Chính và Tổng cục thuế chấp nhận.
- Đáp ứng đầy đủ luật giao dịch điện tử.
- Nghị định số 51/2010/NĐCP-ngày 14/05/2010 của Chính Phủ quy định về hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ: Quy định 03 hình thức phát hành hóa đơn:
  1. Hóa đơn tự in (hóa đơn giấy).
  2. Hóa đơn đặt in (hóa đơn giấy).
  3. Hóa đơn điện tử.
- Thông tư 64/2013/TT-BTC ngày 15/05/2013 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐCP-ngày 14/05/2010 của Chí Phủ quy định về hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ.
- Thông tư 32/2011/TT- BTC hướng dẫn về khởi tạo phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

| Năm  | Nội dung  |
|------|---|
| 2005 | Luật giao dịch điện tử (số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005)  |
| 2006 | Luật Công nghệ thông tin (số 67/2006/QH11 ngày 29/06/2006)  |
|      | Nghị định về Thương mại điện tử (số 57/2006/NĐ-CP ngày 09/06/2006)  |
| 2007 | Nghị định Quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số (số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007)   |
|      | Nghị định Quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực tài chính (số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/02/2007)   |
| 2008 | Thông tư HD thi hành chi tiết NĐ 27/2007/NĐ-CA (số 78/2008/TT-BTC ngày 15/09/2008)  |
| 2009 | Nghị định Qui định về hoá đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ (số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010)   |
| 2011 | Thông tư HD về khởi tạo, phát hành và sử dụng hoá đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ (số 32 /2011/TT-BTC ngày 14/03/2011)   |
|      | Công văn số 1944/TCT-CS ngày 8/6/2011 của Tổng Cục thuế về giới thiệu một số nội dung mới của Thông tư hướng dẫn hóa đơn điện tử  |
| 2014 | Thông tư HD thi hành NĐ 51/2010/NĐ-CP (39/2014/TT-BTC ngày 20/05/2014)Thay thế cho TT 64/2013/TT-BTC ngày 15/5/13, TT 135/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 và TT 13/2011/TT-BTC ngày 08/02/2011 |

|      |  |
|------|--|
|      | Nghị định Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 51/2010/NĐ-CP (04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014)  |
| 2015 | Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP |
| 2017 | Thông tư số 37/2017/TT-BTC ngày 27/04/2017 Sửa đổi, bổ sung TT 39/2014 và TT 26/2015)  |

## 2. Lợi ích của Giải pháp hóa đơn điện tử:

- Đối với đơn vị phát hành hóa đơn điện tử (Người bán).
  - Tiết kiệm chi phí in ấn, giấy, mực.
  - Tiết kiệm chi phí gửi nhận hóa đơn giấy cho khách hàng.
  - Tiết kiệm chi phí kho bãi lưu trữ, bảo quản hóa đơn giấy (luật kế toán: lưu 10 năm).
  - Dễ dàng tìm kiếm, tra cứu online, mọi lúc mọi nơi.
  - Tăng tính an toàn cho hóa đơn khi hóa đơn điện tử có thể sao chép thành nhiều bản, **tránh được các rủi ro, thất lạc, hư hỏng hóa đơn**; nếu mất có thể yêu cầu cấp lại hóa đơn.
  - Quá trình thanh toán nhanh hơn.
  - Thuận tiện cho việc hạch toán kế toán, đối chiếu dữ liệu, quản trị kinh doanh của doanh nghiệp, kê khai, nộp thuế.





## CHI PHÍ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ



### TOÀN BỘ CHI PHÍ

300 đ/hđ



1.000 đ/hđ

### TIẾT KIỆM

60%



90%



Cuộc sống đích thực

- Đối với khách hàng nhận hóa đơn điện tử:
  - Nhận hóa đơn nhanh chóng sau khi đã thanh toán (đặc biệt đối với hình thức chuyển khoản hoặc thanh toán qua trung gian).
  - Đa dạng hình thức tiếp nhận hóa đơn: Web, email.
  - Tra cứu hóa đơn thuận tiện, mọi lúc, mọi nơi (ONLINE).
  - Không lo sợ mất hóa đơn (đã được lưu trên web của đơn vị phát hành).



## LỢI ÍCH

Phát hành HĐ tự động



HĐ được gửi qua internet, K.H nhận HĐ ngay, không bị mất HĐ, DN quay vòng vốn nhanh hơn



DN và K/h dễ dàng tìm kiếm online, thống kê, báo cáo



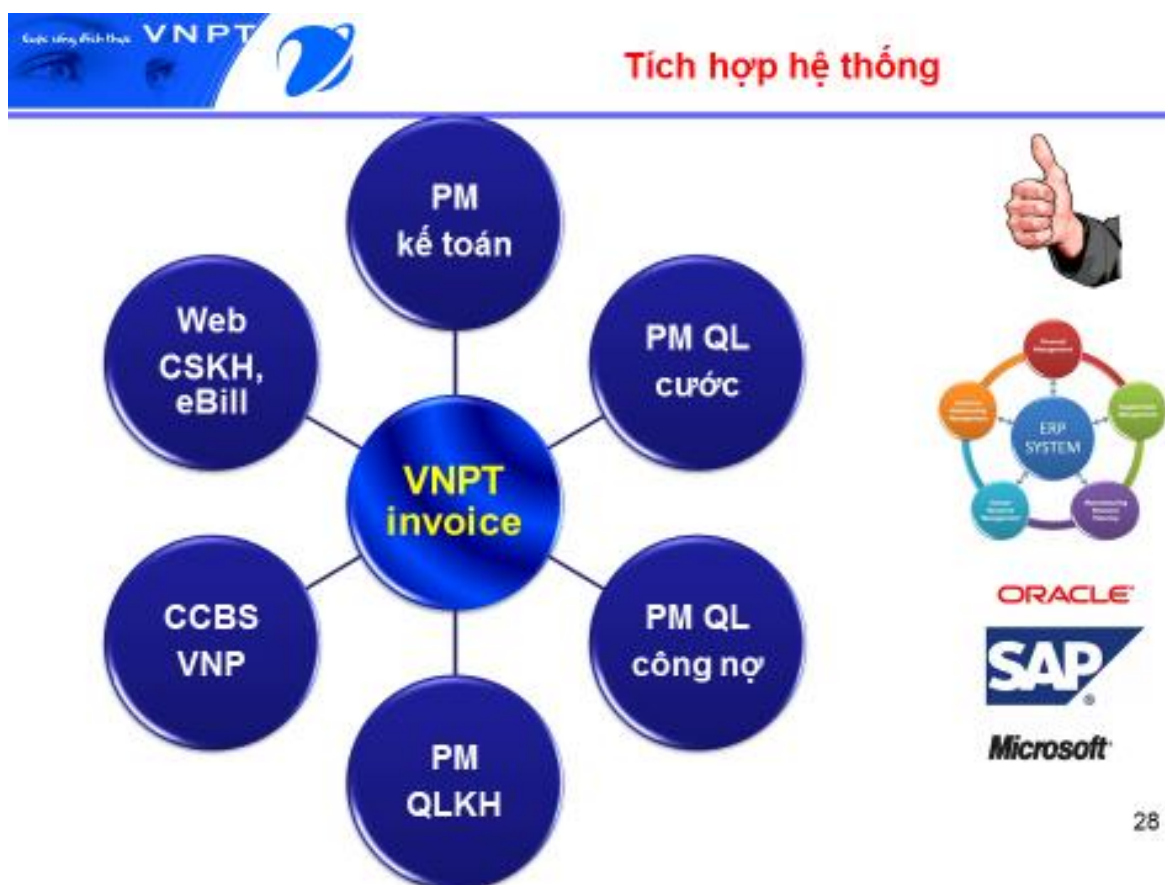
Lưu trữ tiết kiệm, HĐ không bị hư hỏng



Cuộc sống đích thực

### 3. Ưu Điểm của giải pháp Hóa đơn điện tử:

- Đảm bảo tuân thủ theo Quy định của Pháp luật (Bộ Tài Chính- Tổng Cục Thuế)
- Đảm bảo tính bảo mật hệ thống:
  - \* Xác thực: Chính xác – toàn vẹn.
  - \* Lưu trữ: Bảo mật – An Toàn- Tiết Kiệm.
- Khả năng tích hợp hệ thống phần mềm kế toán, phần mềm quản lý công nợ, phần mềm CRM ...
- Phù hợp với tình hình thực tế.
  - Số lượng phát hành hóa đơn rất nhiều.
  - Đơn vị phát hành : tập trung hoặc phân tán.
  - Đa dạng hình thức tiếp nhận: Email, Web ...



### 4. Gói dịch vụ Hóa đơn điện tử VNPT- INVOICE

#### 4.1. Gói dịch vụ sử dụng hạ tầng, thiết bị VNPT:

\* Định nghĩa : là gói dịch vụ Quý Công ty sử dụng chung cơ sở hạ tầng thiết bị HĐĐT của VNPT mà không phải đầu tư hạ tầng để sử dụng hệ thống.

#### VNPT chịu trách nhiệm:

- Tích hợp hệ thống.

- Cung cấp Portal /Tool xuất HĐĐT.
- Cung cấp hạ tầng IDC, máy chủ, đường truyền.
- Lưu trữ HĐĐT đã phát hành 1 năm (miễn phí).
- Độ bảo mật cao.
- Hỗ trợ dịch vụ tư vấn triển khai dịch vụ 24/7.
- Đơn vị phát hành HĐĐT (Quý Cty):
- Được cấp quyền Acc quản trị trên hệ thống HĐĐT.
- Cung cấp dữ liệu đầu vào thông tin xuất hóa đơn.
- Chủ động phát hành HĐĐT.
- Quản lý, thống kê, báo cáo.
- Lưu trữ , bảo quản.
- Được sử dụng chung thiết bị ký số HSM (thiết bị ký số chuyên dụng tốc độ cao của VNPT để ký số hóa đơn phát hành.
- **Miễn phí** dịch vụ chữ ký số 01 năm đầu tiên sử dụng dịch vụ (khi sử dụng chung **HSM** của VNPT)

#### **4.2. Giải pháp phần mềm (trọn gói)**

VNPT bán và chuyển giao toàn bộ giải pháp phần mềm hóa đơn điện tử cho khách hàng. Khách hàng tự vận hành, quản lý khai thác hệ thống, tự đầu tư thiết bị triển khai HĐĐT.

- **VNPT chịu trách nhiệm:**
  - Thực hiện khảo sát, tư vấn cài đặt.
  - Hỗ trợ tích hợp, đào tạo triển khai hệ thống HĐĐT.
  - Cài đặt 1 phiên bản quản trị hệ thống trên hạ tầng thiết bị khách hàng.
- **Quý Công ty:**
  - Chủ động trang bị hệ thống, quản trị hệ thống HĐĐT.
  - Chủ động xác định số lượng phát hành HĐĐT.

### **5. Giới thiệu một số nội dung về hóa đơn điện tử VNPT- INVOICE.**

- **Hoá đơn điện tử:**
  - ✓ Là tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử về bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ.
  - ✓ Được khởi tạo, lập, gửi, nhận, lưu trữ và quản lý theo qui định tại Luật giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành.
  - ✓ Có thể chuyển đổi thành hóa đơn giấy trong nhu cầu lưu thông hàng hóa, quản lý hóa đơn của người mua.





**HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG**  
TELECOMMUNICATION SERVICE INVOICE (VAT)  
kỳ cước tháng:

**VT01**  
Mẫu số: 01GTKT0/004  
Ký hiệu (Serial No): TV/17E  
Số (No): **0075109**

Đơn vị bán hàng: VSCCNMN

Mã số thuế: 0100869738

Địa chỉ: 12345 - Phạm Ngọc Thạch

Tên khách hàng (Customer's name): **CÔNG TY TNHH HÒA NÔNG LỬA VÀNG**

Mẫu số: 01GTKT0/004  
Ký hiệu (Serial No): TV/17E  
Số (No): **0075109**

Địa chỉ (Address): Lô M8, Đường N8, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, Phường Khánh Bình, Thị xã Tân Uyên, Bình Dương

Số thuê bao (Subscriber Number):

Mã số (Code): **invoce1**

Hình thức thanh toán (Kind of Payment): **CK**

MST: **3700761492**

| STT (NO.)   | DIỆU VỤ SỬ DỤNG (KIND OF SERVICE) | ĐVT (UNIT) | SỐ LƯỢNG (QUANTITY) | ĐƠN GIÁ (PRICE) | THÀNH   |
|---|-----------------------------------|------------|---------------------|-----------------|---|
| 1   | Thu cước tháng 4                  |            |                     |                 |   |
| <b>Cộng tiền dịch vụ (Total) (1):</b>                 |                                   |            |                     |                 | 1.907.700                                       |
| <b>Thuế suất GTGT (VAT rate): 10 % x(1) =</b>         |                                   |            |                     |                 | <b>Tiền thuế GTGT (VAT amount) (2):</b> 190.770 |
| <b>Tổng cộng tiền thanh toán (Grand total) (1+2):</b> |                                   |            |                     |                 | <b>2.098.470</b>                                |

**Ký hiệu hình thức hoá đơn:**

- E: HĐ điện tử
- T: HĐ tự in
- P: HĐ đất in

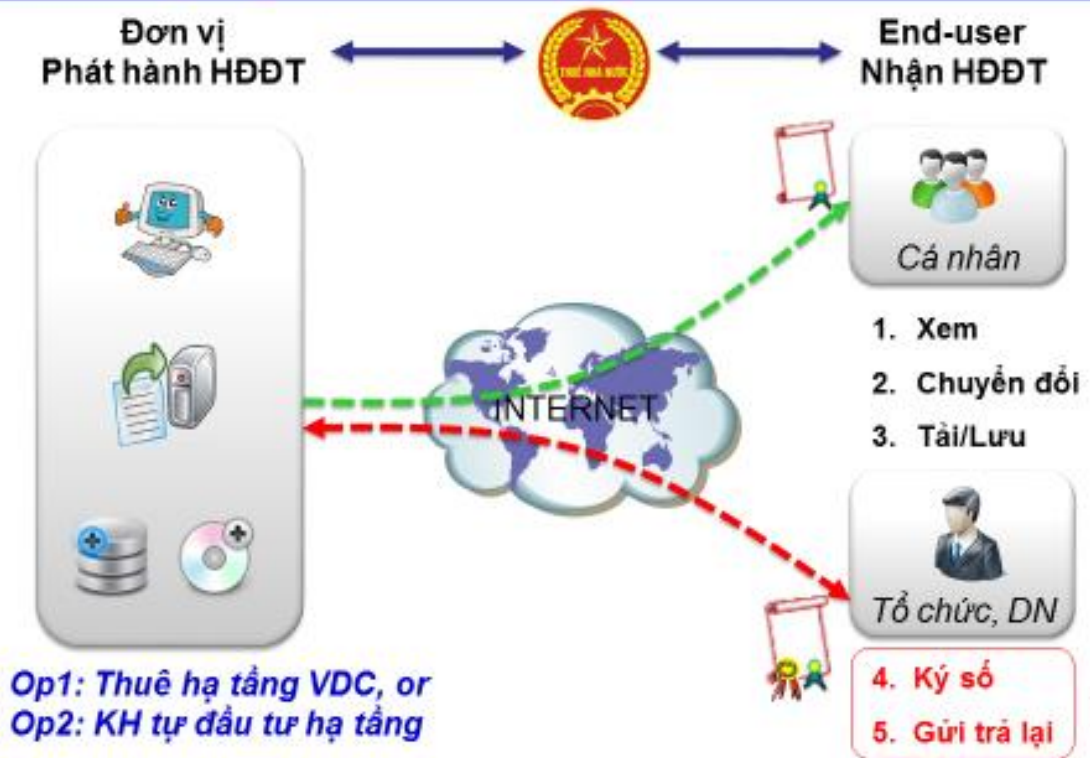
Số tiền viết bằng chữ (in words): Hai triệu, chín mươi tám nghìn, bốn trăm bảy mươi đồng

Người mua hàng  
K.P.T.Đ.

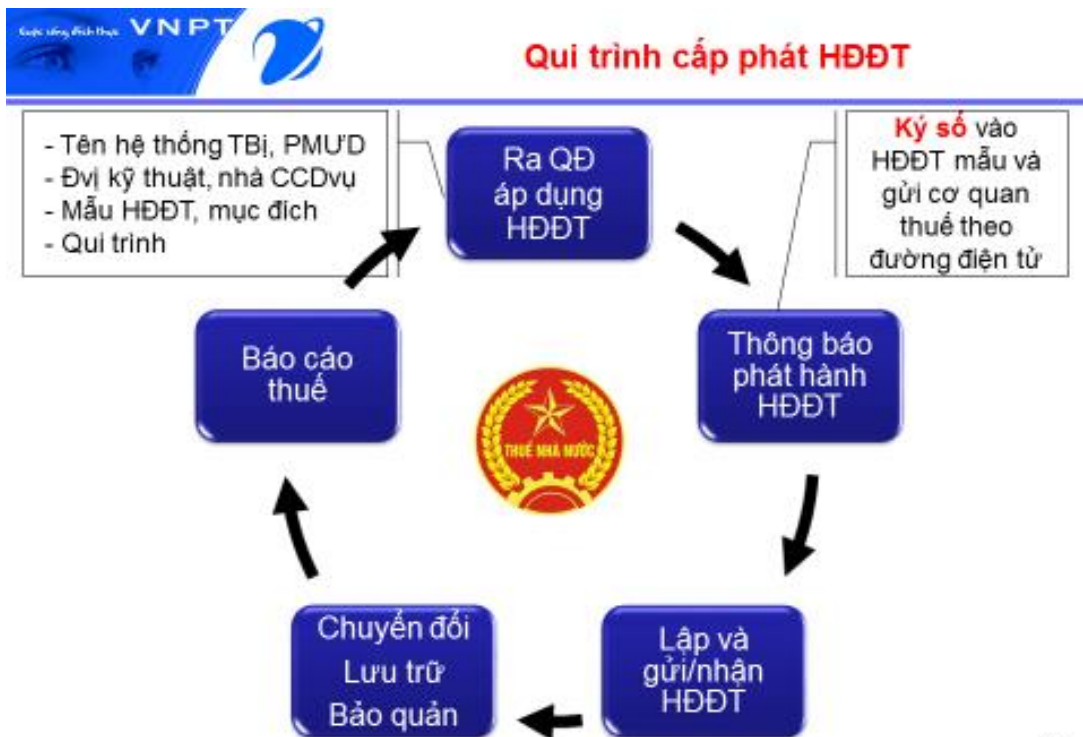
**Chữ ký điện tử người mua**

Signature Valid  
Ký bởi: VSCCNMN  
Ký ngày: 08/05/2017

- **Hóa đơn điện tử đảm bảo nguyên tắc:** Xác định được số hóa đơn theo nguyên tắc liên tục và trình tự thời gian, mỗi số hóa đơn đảm bảo chỉ được lập và sử dụng một lần duy nhất.
  - **Hóa đơn đã lập dưới dạng giấy nhưng được xử lý, truyền hoặc lưu trữ bằng phương tiện điện tử không phải là hóa đơn điện tử.**
  - Hóa đơn điện tử không có khái niệm liên. Bên phát hành hóa đơn (bên bán), bên tiếp nhận hóa đơn (bên mua) và CQT cũng khai thác dữ liệu trên 1 bản hóa đơn điện tử duy nhất.
  - Doanh nghiệp (bên bán) có thể **gửi hóa đơn cho Khách hàng của mình** bằng những hình thức sau:
    - ✓ Gửi trên Cổng tiếp nhận hóa đơn của bên phát hành (Web, Portal): Mỗi khách hàng sẽ có 1 tài khoản riêng để truy cập hệ thống để lấy hóa đơn.
    - ✓ Gửi tới địa chỉ email của khách hàng.
- Với các trường hợp đặc biệt (khách hàng sử dụng nhiều dịch vụ, hàng tháng tiếp nhận nhiều hóa đơn):
- ✓ Gửi tự động đến Tool tiếp nhận hóa đơn (được cài đặt trên máy tính của bên nhận hóa đơn).
  - ✓ Tích hợp qua Services.



- Điều kiện để Doanh nghiệp được **phát hành hóa đơn điện tử**:
  - ✓ Là tổ chức kinh tế có đủ điều kiện và đang thực hiện giao dịch điện tử trong khai thuế với cơ quan thuế; hoặc là tổ chức kinh tế có sử dụng giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng;
  - ✓ Có chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật;
  - ✓ Có địa điểm, các đường truyền tải thông tin, mạng thông tin, thiết bị truyền tin đáp ứng yêu cầu khai thác, kiểm soát, xử lý, sử dụng, bảo quản và lưu trữ hóa đơn điện tử;
  - ✓ Có đội ngũ người thực thi đủ trình độ, khả năng tương xứng với yêu cầu để thực hiện việc khởi tạo, lập, sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định; tham khảo thêm Mục 2, Điều 4. Nguyên tắc sử dụng, điều kiện của tổ chức khởi tạo hóa đơn điện tử của thông tư 32).
- Để được phát hành hóa đơn điện tử, Doanh nghiệp (bên bán) phải **thực hiện những thủ tục gì?**



10

Các biểu mẫu thủ tục, báo cáo: Đã có sẵn trong ứng dụng VNPT-invoice

**B1:** Tổ chức khởi tạo hóa đơn điện tử trước khi khởi tạo hóa đơn điện tử phải:

- Ra **quyết định áp dụng hóa đơn điện tử** gửi cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp bằng văn bản giấy hoặc bằng văn bản điện tử gửi thông qua cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế và chịu trách nhiệm về quyết định này. (theo Mẫu số 1 Phụ lục của Thông tư 32)

**B2:** Phát hành hóa đơn điện tử: trước khi sử dụng hóa đơn điện tử, tổ chức khởi tạo hóa đơn điện tử phải:

- **Lập thông báo phát hành hóa đơn điện tử** gửi cơ quan thuế quản lý trực tiếp (theo Mẫu số 2 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này)

**B3:** ký số vào hóa đơn điện tử mẫu và gửi hóa đơn điện tử mẫu (theo đúng định dạng gửi cho người mua) đến cơ quan thuế theo đường điện tử.

Lưu ý: Thực tế để thuận tiện, 3 giấy tờ trên Doanh nghiệp lập cùng 1 lúc và gửi CQT 1 lần

➤ **Chuyển Đổi hóa đơn điện tử sang giấy:**

- **Nguyên tắc:**
  - ✓ Người bán chỉ được chuyển đổi **một lần duy nhất**
- **Điều kiện và giá trị pháp lý:**
  - ✓ Phản ánh toàn vẹn nội dung của hóa đơn điện tử gốc
  - ✓ Có ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi
  - ✓ Có chữ ký và họ tên của người thực hiện chuyển đổi
  - ✓ Thời gian thực hiện chuyển đổi



- **Ký hiệu riêng trên hoá đơn chuyển đổi:**
  - ✓ Có dòng chữ: “HOÁ ĐƠN CHUYỂN ĐỔI TỪ HOÁ ĐƠN ĐIỆN TỬ”
- **Mục đích:**
  - ✓ Người bán: Để chứng minh xuất xứ hàng hóa.
  - ✓ Người mua: Lưu trữ chứng từ kế toán.

**Chuyển đổi HĐĐT sang HĐ giấy**

➤ **Ký hiệu riêng trên hoá đơn chuyển đổi:**

- ✓ Có dòng chữ: “**HOÁ ĐƠN CHUYỂN ĐỔI TỪ HOÁ ĐƠN ĐIỆN TỬ**”



17

➤ **Công cụ thống kê báo cáo:**

**Công cụ thống kê, báo cáo**

**Chuyển đổi HĐĐT → Giấy:**

- ✓ Chuyển đổi CM nguồn gốc xuất xứ hàng hoá
- ✓ Chuyển đổi lưu trữ (PDF)



**Xử lý HĐ:**

- ✓ DS HĐ thay thế
- ✓ DS HĐ điều chỉnh
- ✓ Lập HĐ thay thế
- ✓ Lập HĐ điều chỉnh
- ✓ Huỷ HĐ

**Báo cáo – Thống kê:**

- ✓ BC tình hình sử dụng HĐ
- ✓ Bảng kê HĐ hàng tháng
- ✓ Bảng kê chi tiết HĐ
- ✓ Bảng kê tạo và phát hành
- ✓ Tình hình ký xác nhận của KH

18

➤ **Xử lý Hóa Đơn:**

- ✓ Danh sách hóa đơn thay thế.
- ✓ Danh sách hóa đơn điều chỉnh.
- ✓ Lập hóa đơn thay thế.
- ✓ Lập hóa đơn điều chỉnh.
- ✓ Hủy hóa đơn.

➤ **Công cụ phục vụ cơ quan thuế :**

- ✓ Doanh nghiệp phát hành hóa đơn tự cấp tài khoản quản trị cho cơ quan thuế xem thống kê, báo cáo.
- ✓ Cơ quan thuế :
  - Xem báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn.
  - Xem hóa đơn/chứng từ bán ra.
  - Các quyền khác (tùy chọn).

➤ Khách hàng (người mua) có thể **nhận hóa đơn điện tử** bằng những hình thức sau:

- ✓ Tiếp nhận trên Cổng tiếp nhận hóa đơn của bên phát hành (Web, Portal): Mỗi khách hàng sẽ có 1 tài khoản riêng để truy cập hệ thống.
- ✓ Tiếp nhận qua email.
- ✓ Tiếp nhận bằng Tool tiếp nhận hóa đơn (được cài đặt trên máy tính của bên nhận hóa đơn).
- ✓ Services.

➤ Khách hàng có thể **xem hóa đơn điện tử** bằng những hình sau:

- ✓ Xem trên máy tính, máy tính bảng.
- ✓ Xem trên các thiết bị Smart phone.

- Với hóa đơn điện tử, khách hàng có thể thực hiện những tác vụ gì ?
  - ✓ Xem hóa đơn.
  - ✓ Tải hóa đơn để thực hiện lưu trữ.
  - ✓ Khai thuế.
  - ✓ Nhận bản giấy hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử của đơn vị xuất hóa đơn.
  - ✓ In hóa đơn ra giấy để xem (không có giá trị pháp lý).

***VNPT Đồng Nai rất mong sự quan tâm ủng hộ của Quý Doanh nghiệp!***